

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH GIÁO DỤC

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH GIÁO DỤC

Địa chỉ: Số 81 Trần Hưng Đạo – Quận Hoàn Kiếm – TP.Hà Nội

MỤC LỤC

	Trang
- Bảng cân đối kế toán	2– 3
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	4
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	5
- Thuyết minh báo cáo tài chính	6 – 15

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH GIÁO DỤC

Địa chỉ: Số 81 Trần Hưng Đạo – Quận Hoàn Kiếm – TP. Hà Nội

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Kỳ tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2010

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP

Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính Giáo dục (sau đây được gọi là “Công ty”) là doanh nghiệp thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp Việt Nam. Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh Công ty cổ phần số 0103021027, đăng ký lần đầu ngày 03/12/2007, thay đổi lần thứ hai ngày 19/8/2008 và thay đổi lần 3 ngày 27/7/2009, thay đổi lần thứ 4 với số đăng ký kinh doanh mới là 0102556300 ngày 01/09/2010. Theo đăng ký kinh doanh, Công ty hoạt động trong các lĩnh vực sau:

- Tư vấn hỗ trợ doanh nghiệp (không bao gồm tư vấn pháp luật và tài chính);
- Dịch vụ tư vấn đầu tư thực hiện mua, bán doanh nghiệp;
- Tư vấn cổ phần hóa, xác định giá trị doanh nghiệp;
- Dịch vụ nghiên cứu phát triển thị trường;
- Xây dựng trường học các cấp;
- Dịch vụ tư vấn đầu tư và quản lý dự án;
- Xây dựng cao ốc;
- Cung cấp, quản lý, khai thác, vận hành tòa nhà;
- Cung cấp các sản phẩm phục vụ việc giảng dạy trong nhà trường và dịch vụ vệ sinh học đường;
- Kinh doanh bất động sản;
- Kinh doanh giấy;
- Tổ chức hội nghị, hội thảo;
- Xây dựng kinh doanh các khu du lịch, khu vui chơi giải trí, khách sạn, nhà hàng; Lữ hành nội địa, lữ hành quốc tế và các dịch vụ phục vụ khách du lịch (không bao gồm kinh doanh vũ trường, quán bar, phòng hát karaoke).

Đến ngày 30/9/2010, tổng số cán bộ nhân viên Công ty là 20 người, trong đó cán bộ quản lý 6 người.

II. KỲ TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

Kỳ tài chính của Công ty được bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12 năm dương lịch.

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là đồng Việt Nam (VND).

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH GIÁO DỤC

Địa chỉ: Số 81 Trần Hưng Đạo – Quận Hoàn Kiếm – TP. Hà Nội

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)

Kỳ tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2010

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

Công ty áp dụng Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20/03/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Nguyên tắc lập Báo cáo tài chính: Nguyên tắc giá gốc.

Hình thức sổ kế toán áp dụng: Nhật ký chung

Cho đến ngày lập Báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc Công ty đã được biết về hai mươi sáu (26) Chuẩn mực kế toán Việt Nam đã được Bộ Tài chính ban hành như sau:

- Quyết định 149/2001/QĐ-BTC ngày 31/12/2001 ban hành và công bố bốn (4) Chuẩn mực kế toán Việt Nam (đợt 1). Hướng dẫn chi tiết thi hành quyết định này cũng đã được Bộ Tài chính ban hành qua Thông tư 89/2002/TT-BTC ngày 09/10/2002.
- Quyết định 165/2002/QĐ-BTC ngày 31/12/2002 ban hành và công bố sáu (6) Chuẩn mực kế toán Việt Nam (đợt 2). Hướng dẫn chi tiết thi hành quyết định này cũng đã được Bộ Tài chính ban hành qua Thông tư 105/2003/TT-BTC ngày 04/11/2003.
- Quyết định 234/2003/QĐ-BTC ngày 30/12/2003 ban hành và công bố sáu chuẩn mực kế toán Việt Nam (đợt 3). Hướng dẫn chi tiết thi hành quyết định này cũng đã được Bộ Tài chính ban hành qua Thông tư 23/2005/TT-BTC ngày 30/03/2005.
- Quyết định 12/2005/QĐ-BTC ngày 15/02/2005 ban hành và công bố sáu (6) Chuẩn mực kế toán Việt Nam (đợt 4). Hướng dẫn chi tiết thi hành quyết định này cũng đã được Bộ Tài chính ban hành qua Thông tư 20/2006/TT-BTC ngày 20/03/2006.
- Quyết định 100/2005/QĐ-BTC ngày 28/12/2005 ban hành và công bố bốn (4) Chuẩn mực kế toán Việt Nam (đợt 5). Hướng dẫn chi tiết thi hành quyết định này cũng đã được Bộ Tài chính ban hành qua Thông tư 21/2006/TT-BTC ngày 20/03/2006.

Tuân thủ các quyết định và thông tư hướng dẫn các Chuẩn mực kế toán Việt Nam nói trên, Ban Giám đốc Công ty đã lựa chọn các Chuẩn mực kế toán Việt Nam có thể áp dụng được đối với hoạt động kinh doanh của Công ty để lập Báo cáo tài chính.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN QUAN TRỌNG

1. Tiền và các khoản tương đương tiền:

Tiền và khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng (không kỳ hạn).

Các nghiệp vụ phát sinh bằng đồng tiền khác ngoài đồng Việt Nam (VND) được chuyển đổi thành đồng Việt Nam (VND) theo tỷ giá giao dịch thực tế tại thời điểm phát sinh nghiệp vụ.

Số dư các tài sản bằng tiền, tương đương tiền và công nợ có gốc là ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính được quy đổi sang đồng Việt Nam theo tỷ giá bình quân liên ngân hàng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tại ngày kết thúc năm tài chính.

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH GIÁO DỤC

Địa chỉ: Số 81 Trần Hưng Đạo – Quận Hoàn Kiếm – TP. Hà Nội

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)

Kỳ tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2010

Các khoản chênh lệch tỷ giá phát sinh được ghi nhận vào chi phí hoặc doanh thu hoạt động tài chính trong năm tài chính.

2. Hàng tồn kho:

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá gốc trừ đi dự phòng giảm giá hàng tồn kho. Giá gốc của hàng tồn kho bao gồm chi phí mua và các chi phí khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái sẵn sàng sử dụng.

3. Tài sản cố định và khấu hao tài sản cố định:

Tài sản cố định được phản ánh theo nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định:

Nguyên giá tài sản cố định (TSCĐ) bao gồm giá mua và những chi phí có liên quan trực tiếp đến việc đưa TSCĐ vào hoạt động như dự kiến. Các chi phí mua sắm, nâng cấp và đổi mới TSCĐ được vốn hóa, ghi tăng nguyên giá tài sản cố định; các chi phí bảo trì, sửa chữa được tính vào kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ. Khi TSCĐ được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và bất kỳ các khoản lãi lỗ nào phát sinh do thanh lý TSCĐ đều được hạch toán vào kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ.

Khấu hao TSCĐ hữu hình:

TSCĐ hữu hình nhóm 2 được trích khấu hao theo phương pháp đường thẳng, áp dụng cho tất cả các tài sản theo tỷ lệ được tính toán để phân bổ nguyên giá trong suốt thời gian ước tính sử dụng và phù hợp với qui định tại Quyết định số 206/2003/QĐ-BTC ngày 12/12/2003 của Bộ Tài chính về việc ban hành Chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định.

Thời gian sử dụng ước tính của các tài sản cho mục đích tính toán này như sau:

Loại tài sản cố định:

Thời gian (năm)

Phương tiện vận tải

8

Tài sản khác

3-5

Tài sản cố định vô hình là phần mềm kế toán. Cũng được trích khấu hao theo phương pháp đường thẳng.

7. Chi phí trả trước:

Các loại chi phí trả trước ngắn hạn như chi phí máy chèn, ... nếu chỉ liên quan đến năm tài chính hiện tại thì được ghi nhận vào chi phí hoạt động kinh doanh trong năm tài chính.

Chi phí trả trước dài hạn là giá trị công cụ, dụng cụ đã xuất dùng, ban đầu phản ánh theo nguyên giá và được phân bổ theo phương pháp đường thẳng với thời gian 3 năm

10. Vốn chủ sở hữu:

Vốn chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực góp của chủ sở hữu.

Cổ tức phải trả cho các cổ đông được ghi nhận là khoản phải trả trong Bảng cân đối kế toán của Công ty sau khi có thông báo chia cổ tức của Hội đồng Quản trị Công ty.

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH GIÁO DỤC

Địa chỉ: Số 81 Trần Hưng Đạo – Quận Hoàn Kiếm – TP.Hà Nội

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)

Kỳ tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2010

Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối là số lợi nhuận từ các hoạt động của doanh nghiệp sau khi trừ (-) các khoản điều chỉnh do áp dụng hồi tố thay đổi chính sách kế toán và điều chỉnh hồi tố sai sót trọng yếu của các năm trước.

11. Doanh thu:

Doanh thu được ghi nhận khi kết quả giao dịch hàng hóa được xác định một cách đáng tin cậy và Công ty có khả năng thu được các lợi ích kinh tế từ giao dịch này. Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi có bằng chứng về tỷ lệ dịch vụ cung cấp hoàn thành tại ngày kết thúc niên độ kế toán.

Doanh thu hoạt động tài chính: Doanh thu phát sinh từ tiền lãi và các khoản doanh thu hoạt động tài chính khác được ghi nhận khi thỏa mãn đồng thời hai (2) điều kiện sau:

- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch đó;
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn.

13. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành được xác định trên cơ sở thu nhập chịu thuế và thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp trong năm hiện hành.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

1. Tiền:

		Đơn vị: VND	
		31/12/2010	01/01/2010
- Tiền mặt	(i)	120.538.630	234.717.324
- Tiền gửi ngân hàng	(ii)	1.237.538.004	1.567.532.461
Các khoản tương đương tiền(*)		36.100.000.000	2.000.000.000
Cộng		37.458.076.634	3.802.249.785

(*): Khoản tương đương tiền là tiền gửi ngân hàng không quá 3 tháng.

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH GIÁO DỤC

Địa chỉ: Số 81 Trần Hưng Đạo – Quận Hoàn Kiếm – TP.Hà Nội

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)

Kỳ tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2010

3. Các khoản phải thu ngắn hạn khác:

	31/12/2010	Đơn vị: VND 01/01/2010
- Phải thu khác	1.456.574.923	1.620.839
Cộng	1.456.574.923	1.620.839

4. Hàng tồn kho:

	31/12/2010	Đơn vị: VND 01/01/2010
- Hàng mua đang đi đường	280.000	29.010.000
Cộng	280.000	29.010.000

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH GIÁO DỤC

Địa chỉ: Số 81 Trần Hưng Đạo – Quận Hoàn Kiếm – TP.Hà Nội

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)

Kỳ tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2010

8. Tài sản cố định hữu hình:

	Phương tiện vận tải	Tài sản cố định khác	Đơn vị: VND Tổng
NGUYÊN GIÁ			
Số dư tại 01/01/2010	587.034.280	113.754.920	700.789.200
Tăng trong kỳ			
Mua trong kỳ		41.636.363	41.636.363
Giảm trong kỳ			
Số dư tại 31/12/2010	587.034.280	155.391.283	742.425.563
GIÁ TRỊ HAO MÒN LŨY KẾ			
Số dư tại 01/01/2010	134.528.686	20.510.070	155.038.756
Tăng trong kỳ			
Khấu hao trong kỳ	73.379.282	46.324.528	88.396.344
Giảm trong kỳ			
Số dư tại 31/12/2010	207.907.968	66.834.598	274.742.566
GIÁ TRỊ CÒN LẠI			
Tại 01/01/2010	452.505.594	93.244.850	545.750.444
Tại 31/12/2010	379.126.312	88.556.685	467.682.997

10. Tài sản cố định vô hình:

	Quyền sử dụng đất	Phần mềm máy vi tính	Đơn vị: VND Tổng
NGUYÊN GIÁ			
Số dư tại 01/01/2010	-	30.000.000	30.000.000
Tăng trong kỳ	6.504.594.000		6.504.594.000
Mua trong kỳ	6.504.594.000		6.504.594.000
Giảm trong kỳ			
Số dư tại 31/12/2010	6.504.594.000	30.000.000	6.534.594.000
GIÁ TRỊ HAO MÒN LŨY KẾ			
Số dư tại 01/01/2010	-	9.500.000	9.500.000
Tăng trong kỳ	-	-	-
Khấu hao trong kỳ	-	6.000.000	6.000.000
Giảm trong kỳ			
Số dư tại 31/12/2010	-	15.500.000	15.500.000
GIÁ TRỊ CÒN LẠI			
Tại 01/01/2010	-	20.500.000	20.500.000
Tại 31/12/2010	6.504.594.000	14.500.000	6.519.094.000

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH GIÁO DỤC

Địa chỉ: Số 81 Trần Hưng Đạo – Quận Hoàn Kiếm – TP.Hà Nội

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)

Kỳ tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2010

14. Chi phí trả trước dài hạn:

	31/12/2010	Đơn vị: VND 01/01/2010
- Công cụ dụng cụ quản lý đã xuất dùng	53.549.153	59.481.792
Cộng	53.549.153	59.481.792

16. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước:

	31/12/2010	Đơn vị: VND 01/01/2010
- Thuế giá trị gia tăng	104.635.688	-
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	2.122.149.585	953.130.132
- Thuế thu nhập cá nhân	-	27.326.602
Cộng	2.226.758.273	980.456.734

18. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác:

	31/12/2010	Đơn vị: VND 01/01/2010
- Kinh phí công đoàn	14.381.355	29.104.185
- Nhận ủy thác đầu tư	2.367.890.000	1.000.000.000
- Bảo hiểm xã hội	23.213.156	
- Bảo hiểm y tế	4.748.139	
- Lãi ủy thác công ty CP IP	94.397.000	184.439.000
- BHTN	2.110.284	
- Phải thu khác	20.250.000	
Cộng	2.526.989.934	1.213.543.185

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH GIÁO DỤC

Địa chỉ: Số 81 Trần Hưng Đạo – Quận Hoàn Kiếm – TP.Hà Nội

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)

Kỳ tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2010

22. Vốn chủ sở hữu:

Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

Đơn vị: VND

	<i>Vốn đầu tư của chủ sở hữu</i>	<i>Thặng dư vốn cổ phần</i>	<i>Cổ phiếu quỹ</i>	<i>Quỹ đầu tư phát triển</i>	<i>Quỹ dự phòng tài chính</i>	<i>Lợi nhuận sau thuế</i>	<i>Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu</i>	<i>Tổng cộng</i>
Số dư tại 01/01/2009	35.700.000.000		-	-	-	517.125.856	-	36.175.453.872
Tăng trong năm	-	-	-	-	102.034.226	5.359.643.004	102.034.226	5.767.453.872
Lợi nhuận sau thuế	-	-	-	-	-	5.359.643.004	-	5.359.643.004
Phân phối lợi nhuận	-	-	-	-	102.034.226	-	102.034.226	408.136.904
Giảm trong năm	-	-	-	-	-	427.799.632	187.000.000	712.014.452
PP LN 2009 vào các quỹ	-	-	-	-	-	408.136.904	-	408.136.904
Chi cổ tức	-	-	-	-	-	16.811.604	-	16.811.604
Giảm khác	-	-	-	-	-	2.851.124	-	2.851.124
Chi khen thưởng phúc lợi	-	-	-	-	-	-	187.000.000	284.214.820
Số dư tại 31/12/2009	35.700.000.000	-	-	-	102.034.226	5.448.969.228	(84.965.774)	41.231.219.328
Số dư tại 01/01/2010	35.700.000.000		-	-	102.034.226	5.448.969.228	(84.965.774)	41.166.037.680
- Tăng vốn trong kỳ này	98.557.000.000	23.281.850.000	-	-	-	-	-	121.838.850.000
- Lãi trong kỳ này	-	-	-	-	-	10.543.305.792	-	10.543.305.792
- Tăng khác	-	-	-	535.964.300	535.964.300	-	513.932.426	1.585.861.026
- Giảm vốn trong kỳ này	-	-	2.549.028.525	-	-	-	-	2.549.028.525
- Lỗ trong kỳ này	-	-	-	-	-	-	-	-
- Giảm khác	-	447.517.423	-	-	-	2.122.401.420	428.966.652	2.998.885.495
Số dư cuối kỳ này (31/12/2010)	134.257.000.000	22.834.332.577 (2.549.028.525)	535.964.300	637.998.526	13.869.873.600	-	-	169.586.140.478

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH GIÁO DỤC

Địa chỉ: Số 81 Trần Hưng Đạo – Quận Hoàn Kiếm – TP.Hà Nội

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)

Kỳ tài chính kết thúc tại ngày 30 tháng 9 năm 2010

Chi tiết vốn đầu tư của chủ sở hữu:

	31/12/2010	Đơn vị: VND 01/01/2010
- Vốn góp của Nhà nước	13.940.000.000	8.940.000.000
- Vốn góp của đối tượng khác	120.317.000.000	26.760.000.000
Cộng	134.257.000.000	35.700.000.000

Các quỹ của Công ty:

	31/12/2010	Đơn vị: VND 01/01/2010
- Quỹ đầu dự phòng tài chính	637.998.526	102.034.226
- Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	-	(84.965.774)
- Quỹ khen thưởng phúc lợi	340.279.843	65.181.648
- Quỹ đầu tư phát triển	535.964.300	
Cộng	1.514.242.669	82.250.100

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH GIÁO DỤC

Địa chỉ: Số 81 Trần Hưng Đạo – Quận Hoàn Kiếm – TP.Hà Nội

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)

Kỳ tài chính kết thúc tại ngày 30 tháng 9 năm 2010

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

25. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ:

	Kỳ hoạt động từ 01/10/2010- 31/12/2010	Đơn vị: VND 2009
Tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.973.905.203	6.660.875.197
- Doanh thu bán hàng	-	31.454.545
- Doanh thu cung cấp dịch vụ	1.973.905.203	6.629.420.652

27. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ:

	Kỳ hoạt động từ 01/10/2010- 31/12/2010	Đơn vị: VND 2009
Tổng doanh thu thuần	1.973.905.203	6.660.875.197
- Doanh thu bán hàng	-	31.454.545
- Doanh thu cung cấp dịch vụ	1.973.905.203	6.629.420.652

28. Giá vốn hàng bán:

	Kỳ hoạt động từ 01/10/2010- 31/12/2010	Đơn vị: VND 2009
- Giá vốn của bán hàng	-	33.226.364
- Giá vốn của cung cấp dịch vụ	1.420.225.429	2.551.221.839
Cộng	1.420.225.429	2.584.448.203

29. Doanh thu hoạt động tài chính:

	Kỳ hoạt động từ 01/10/2010- 31/12/2010	Đơn vị: VND 2009
- Lãi tiền gửi, tiền cho vay	3.879.871.287	3.553.230.143
- Lãi đầu tư cổ phiếu	111.238.357	152.900.000
- Cổ tức, lợi nhuận được chia	267.955.500	457.537.000
- Phí uỷ thác đầu tư được hưởng	-	38.565.401
- Khoản khác	603.345.455	361.500
Cộng	4.862.410.599	5.567.254.787

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH GIÁO DỤC

Địa chỉ: Số 81 Trần Hưng Đạo – Quận Hoàn Kiếm – TP. Hà Nội

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Tiếp theo)

Kỳ tài chính kết thúc tại ngày 30 tháng 9 năm 2010

30. Chi phí hoạt động tài chính:

	Kỳ hoạt động từ 01/10/2010- 31/12/2010	Đơn vị: VND 2009
- Lãi đầu tư cổ phiếu	-	80.275.000
- Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	1.158.821.070	1.548.229.714
Cộng	1.158.821.070	1.628.504.714

31. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành:

	Kỳ hoạt động từ 01/10/2010- 31/12/2010	Đơn vị: VND 2009
- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	2.856.378.972	6.312.773.136
- Các khoản điều chỉnh giảm thu nhập tính thuế		
- TNDN	267.955.500	457.537.000
<i>Cổ tức, lãi được chia từ hoạt động liên doanh kết từ nguồn lợi nhuận sau thuế</i>	<i>267.955.500</i>	<i>457.537.000</i>
- Thu nhập chịu thuế TNDN	2.588.423.472	5.855.236.136
- Ưu đãi thuế TNDN năm 2009	-	439.142.710
- Chi phí thuế TNDN	-	1.024.666.324
- Giảm do ưu đãi thuế TNDN quý IV/2009	-	81.749.368
- Tăng do thuế TNDN cho kỳ hoạt động năm 2007	-	10.213.176
- Thuế suất	25%	25%
Cộng	647.105.818	953.130.132

VIII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

5. Thông tin so sánh:

Số liệu dùng để so sánh là số liệu trên Báo cáo tài chính năm 2009 đã được kiểm toán bởi Công ty Hợp danh kiểm toán Việt Nam (CPA Việt Nam).

KẾ TOÁN TRƯỞNG

BÙI VĂN DŨNG

Ngày 22 tháng 01 năm 2011

PHÓ GIÁM ĐỐC

NGUYỄN THỊ HỒNG DIỆP